

NK, ngày 12 tháng 8 năm 2022

Số: 98/2022/QĐST-DS

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 04 tháng 8 năm 2022 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 184/2022/TLST- DS ngày 09 tháng 5 năm 2022.

**XÉT THẤY:**

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo Đ xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

\* **Nguyên đơn:** Ông **Trần Văn H**, sinh năm 1970

Địa chỉ: 120 Nguyễn An Ninh, P. T, Q. NK, Tp. CT.

*Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn:* Ông **Nguyễn Phú H**, sinh năm 1995. Địa chỉ: Ấp Mỹ Tân, xã Mỹ Hội Đông, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang.

\* **Bị đơn:** Bà **Lê Thị B**, sinh năm 1930 (chết)

Địa chỉ: 122 Nguyễn An Ninh, P. T, Q. NK, Tp. CT.

*Người thừa kế quyền và nghĩa vụ tố tụng của bà Lê Thị B:* Ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1950 – Là con duy nhất của bà Lê Thị B ngụ cùng địa chỉ bà B.

**2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn và người thừa kế quyền và nghĩa vụ tố tụng của bị đơn thống nhất tiếp tục thực hiện thỏa thuận chuyển nhượng lập ngày 18/11/2020. Người thừa kế quyền và nghĩa vụ tố tụng của bị đơn bà Lê Thị B là ông Nguyễn Văn Đ có trách nhiệm lập thủ tục sang tên cho nguyên đơn ông Trần Văn H phần đất diện tích 3,8m<sup>2</sup>, thuộc thửa 141, loại đất ODT, giấy chứng nhận QSD đất số CG796080, số vào sổ CS00720 do Sở tài nguyên và môi trường Thành phố CT cấp ngày 30/12/2016 cho bà Lê Thị B đứng tên chủ sử dụng. Phần đất có vị trí, số đo cụ thể thể hiện tại bản trích đo địa chính số 94 ngày 25/7/2022 của Trung tâm kỹ thuật tài nguyên và môi trường Tp. CT (có kèm theo trích đo).

Ông Trần Văn H được quyền sử dụng các công trình, kiến trúc nằm trên diện tích 3,8m<sup>2</sup> đất nêu trên.

Nguyên đơn và bị đơn có quyền, nghĩa vụ liên hệ các cơ quan chức năng để thực hiện thủ tục tách thửa, sang tên, điều chỉnh biên động giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật.

Về chi phí đo đạc, thẩm định: Số tiền là 2.500.000đồng do nguyên đơn tạm ứng. Nguyên đơn tự nguyện chịu chi phí này và đã thực hiện xong.

Về án phí DSST: Nguyên đơn ông Trần Văn H tự nguyện chịu 150.000đồng án phí vụ kiện nhưng được khấu trừ vào 300.000đồng tiền tạm ứng án phí mà ông đã nộp theo biên lai thu tiền số 0001998 ngày 28/4/2022. Ông Trần Văn H được nhận lại 150.000đồng.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- Viện kiểm sát Q. NK;
- Chi cục THADS Q. NK;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

***Cao Thị Thanh Trúc***